TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẤN YÊN, TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 28-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẤN YÊN - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Hương Thơm
- Ông Phạm Thanh Sơn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lộc Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 27-01-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 14-02-2022 đối với bị cáo:

Sùng A C (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh năm 1973 tại Yên Bái;

Trú tại: Thôn HL, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/10;

Dân tộc: Mông Tôn giáo: Công giáo Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Sùng Chờ G Và bà: Vàng Thị M

Vợ: Vàng Thị N Và 07 con (lớn SN 1992, nhỏ SN 2008)

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên đã ra quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội tỉnh Yên Bái với thời hạn là 24 tháng.

Bị cáo bị bắt ngày 22-9-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị D: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái (có mặt)

* Người phiên dịch:

Ông Cháng A S: Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng A C là đối tượng nghiện ma túy để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân, Sùng A C đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng giữa tháng 9-2021, có một người đàn ông không quen biết đến nhà Sùng A C tự giới thiệu tên là T hỏi mua hêrôin nhưng Sùng A C không có sẵn nên T đã thỏa thuận đặt mua 04 chỉ hêrôin với giá 5.000.000đồng/1 chỉ. Sùng A C đồng ý và nói khi nào có ma túy sẽ báo cho T biết. Đến trưa ngày 21-9-2021, Sùng A C mua được 04 chỉ hêrôin của một người đàn ông không quen biết ở dưới đường gần khu vực nhà Sùng A C với giá 2.000.000đồng/1 chỉ và thỏa thuận khi nào bán được thì sẽ trả tiền. Sau khi mua được ma túy Sùng A C đem về cất giấu ngoài vườn nhà mình. Đến tối cùng ngày T đến nhà Sùng A C hỏi mua ma túy, Sùng A C hẹn T sáng hôm sau đến giao dịch. Khoảng 09 giờ ngày 22-9-2021, T đến nhà Sùng A C và lấy tiền cho Sùng A C xem, Sùng A C hẹn T đi ra đỉnh dốc thuộc thôn Hồng Lâu, xã Hồng Ca để trao đổi việc mua bán, tại đây khi đang trao đổi thì bị công an phát hiện và bắt quả tang Sùng A C, T bỏ chạy thoát.

Thu giữ của Sùng A C 01 gói nilon màu hồng được hàn túm một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (có trọng lượng 6,78 gam là ma túy, loại heroine); 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA màu đen, bàn phím nổi đã qua sử dụng.

Tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSTY ngày 26-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Sùng A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

- Áp dụng điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Sùng A C từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA màu đen, bàn phím nổi đã qua sử dụng thu giữ của Sùng A C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Sùng A C nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên truy tố bị cáo Sùng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp và bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí để miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trấn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận đã có hành vi bán ma túy; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: sáng ngày 22-9-2021, tại khu vực đỉnh dốc Hồng Lâu (thuộc thôn Hồng Lâu, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái) Sùng A C đã có hành vi bán 6,78gam hêrôin cho một người tên là T với giá 20.000.000đồng nhưng chưa kịp nhận tiền và giao ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Sùng A C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Hành vi phạm tội của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên đã ra quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh-giáo dục-lao động xã hội tỉnh Yên Bái với thời hạn là 24 tháng. Bị cáo không có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên là Tú là người mua ma túy của Sùng A C khi bị bắt quả tang T đã bỏ chạy, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Sùng A C, do Sùng A C không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 0,1 gam hêrôin trích từ 6,78 gam hêrôin thu giữ khi bắt qủa tang Sùng A C cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 6,68 gam hêrôin được niêm phong trong một phong bì, mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A C tại thôn Hồng Lâu, xã

Hồng Ca, Trấn Yên, Yên Bái ngày 22/9/2021 (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Hoàng Đình Hòa, Vũ Tiến Dũng, Lộc Văn Mạnh, Nguyễn Anh Tuấn, điểm chỉ ngón tay trỏ bàn tay phải của Sùng A C và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 mảnh nilon màu hồng xét thấy có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA màu đen, bàn phím nổi đã qua sử dụng thu giữ của Sùng A C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[9] Bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Quốc hội 14 Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Sùng A C 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 22-9-2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 6,68 gam hêrôin được niêm phong trong một phong bì, mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A C tại thôn Hồng Lâu, xã Hồng Ca, Trấn Yên, Yên Bái ngày 22/9/2021 (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Hoàng Đình Hòa, Vũ Tiến Dũng, Lộc Văn Mạnh, Nguyễn Anh Tuấn, điểm chỉ ngón tay trỏ bàn tay phải của Sùng A C và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 mảnh nilon màu hồng.

- Trả lại cho bị cáo Sùng A C 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA màu đen, bàn phím nổi đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/QH14 bị cáo Sùng A C được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Phượng

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Công an huyện Trấn Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- Bị cáo; người bào chữa
- Lưu HS (2), TA.